

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH O, TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 42/2020/HN&GD

Ngày: 13/8/2020

V/v: Ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông : Phạm Văn Khải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Huy Quý; Ông: Đỗ Xuân Tâm

Thư ký ghi biên bản phiên tòa : bà **Nguyễn Thị Minh Lý**, Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hòa, kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Th O - TP Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 39/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2020 về: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXX-ST ngày 26 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

Chị: **Trương Thị Thanh Tr**, sinh năm 1981

Nơi ĐKKHKT: thôn Kỳ Th, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội

Nơi ở hiện nay: thôn Độc, xã B M, huyện Th O, TP Hà Nội.

2. Bị đơn:

Anh : **Nguyễn Tiến H** , sinh năm 1976

Nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn Kỳ Th, xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội

(Tại phiên tòa chị Trương Thị Thanh Tr có mặt, anh Nguyễn Tiến H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và lời khai tiếp theo của chị Trương Thị Thanh Tr thì vụ án có nội dung như sau :

Chị Trương Thị Thanh Tr và anh Nguyễn Tiến H tự tìm hiểu và tự nguyện đi đến kết hôn, anh chị đăng ký kết hôn ngày 12/12/1998 tại UBND xã B H, huyện Th O, TP Hà Nội . Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường đã có 3 con chung, được khoảng vài năm vợ chồng mâu thuẫn trong cuộc sống và sinh hoạt nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên cãi nhau, chán nản và thất vọng chị Tr đã bỏ nhà anh H đi về nhà mẹ đẻ ở từ nhiều năm nay. Xét tình cảm vợ chồng không còn nên chị Tr xin được ly hôn anh H để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị Trương Thị Thanh Tr và anh Nguyễn Tiến H có 3 con chung

1. Nguyễn Thị Trường G, sinh năm: 1999 (đã trưởng thành)

2. Nguyễn Thị L, sinh năm: 2001 (đã trưởng thành)

3. Nguyễn Anh H, sinh ngày: 18/11/ 2007. Hiện nay hai con lớn đã trưởng thành các con muốn ở với ai là tùy các con, con nhỏ nhất Nguyễn Anh Hào đang ở với anh Nguyễn Tiến H. Khi ly hôn chị Tr để con Hào cho anh H tiếp tục nuôi và xin tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ, công sức : chị Trương Thị Thanh Tr trình bày không có không yêu cầu giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Tiến H thường xuyên không chấp hành Giấy triệu tập của Tòa án gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh H cố tình vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay chị Trương Thị Thanh Tr vẫn giữ nguyên quan điểm khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Vụ án đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn cố tình vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Tr được ly hôn anh H, về con chung: Giao con Nguyễn Anh Hòa cho anh H tiếp tục nuôi, về tài sản chung, công sức, công nợ: Không có, về án phí chị Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Việc anh Nguyễn Tiến H vắng mặt suốt trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã tiến hành các trình tự tố tụng nghiêm yết Thông báo thụ lý vụ án, lời khai của Nguyên đơn, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 14/7/2020 Tòa án mở phiên tòa anh H vắng mặt, Tòa án đã quyết định hoãn phiên. Căn cứ theo Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh H là đúng quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung* : Chị Trương Thị Thanh Tr và anh Nguyễn Tiến H đăng ký kết hôn tại UBND cấp có thẩm quyền, chung sống với nhau từ năm 1998, trên cơ sở tự nguyện của hai bên, nên đây là hôn nhân hợp pháp được Nhà nước công nhận, trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn anh thường xuyên đánh chị, uống rượu say rồi đánh vợ, cờ bạc thường xuyên, mâu thuẫn không thể hòa giải chị đã phải bỏ về nhà mẹ đẻ từ năm 2017 cùng với hai con gái lớn, năm 2019 và đầu năm 2020 chị lần lượt gả chồng cho hai con và có báo mời anh H nhưng anh không có mặt, nay chị xét tình cảm vợ chồng đã hết nên xin được ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy anh H có hành vi bạo lực gia đình, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Trương Thị Thanh Tr được ly hôn.

[3] *Về con chung* : Anh chị có 03 con chung :

1. Nguyễn Thị Trường G, sinh năm: 1999 (đã trưởng thành)

2 . Nguyễn Thị Ly, sinh năm: 2001 (đã trưởng thành)

3 Nguyễn Anh Hào, sinh ngày: 18/11/2007

Hiện nay hai con lớn đã trưởng thành và đã có gia đình riêng, con nhỏ nhất Nguyễn Anh Hào đang ở với anh Nguyễn Tiến H. Khi ly hôn chị Tr đề con chung Nguyễn Anh Hào cho anh H tiếp tục nuôi và xin tạm hoãn việc trợ cấp nuôi con. Xét việc đề nghị của chị là hợp lý cần chấp nhận.

[4] *Về tài sản chung, công nợ chung và các yêu cầu khác* : Chị Trương Thị Thanh Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí* : Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51,53, 56, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình , Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử : Chị Trương Thị Thanh Tr được ly hôn anh Nguyễn Tiến H

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Tiến H tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Anh Hào, sinh ngày 18/11/2007. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trương Thị Thanh Tr cho đến khi có yêu cầu hoặc cho đến khi các đương sự có thay đổi thỏa thuận khác.

Chị Trương Thị Thanh Tr có quyền thăm hỏi và chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Tài sản chung, tài sản khác, công nợ, công sức: Tòa không xem xét về phần tài sản chung, công sức, công nợ mà cần tách để giải quyết bằng vụ án khác khi có yêu cầu.

Về án phí : Chị Trương Thị Thanh Tr phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp thể hiện tại Biên lai số: 02015 ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, TP Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 13/8/2020. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- UBND xã B H;
- Chi cục THADS huyện Thanh Oai
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Khải

